

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2021

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỘ MÔN NGOẠI NGỮ ĐẾN NĂM 2025

I. CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025

Chiến lược phát triển Bộ Môn Ngoại Ngữ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 ngày 27/02/2021 với triết lý giáo dục của Bộ môn là:

“Đào tạo nguồn nhân lực Ngôn ngữ Anh: Chiếm lĩnh tri thức; Công nghệ tiên phong; Chuyên nghiệp, Sáng tạo; Vì sự phát triển xã hội!”

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỘ MÔN NGOẠI NGỮ ĐẾN NĂM 2025

1. Kế hoạch thực hiện chiến lược về đào tạo giai đoạn 2020-2025

1.1. Mục tiêu chiến lược

- Giữ vững, và phát triển quy mô đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh, đảm bảo số lượng tuyển sinh ổn định mỗi năm từ 120-150 sinh viên, tỷ lệ tốt nghiệp của sinh viên trung bình hàng năm là 87,0%, trong đó tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi đạt từ 60% trở lên.
- Từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng dạy, cán bộ phục vụ, cử giảng viên đi làm nghiên cứu sinh.
- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thư viện, phòng thực hành dịch, trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.
- Phát triển chương trình đào tạo, nâng cao số lượng và chất lượng giáo trình, tăng cường nguồn học liệu qua nhiều kênh, đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Phấn đấu đến năm 2025, chương trình đào tạo hệ Đại học ngành Ngôn ngữ Anh được Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Giải pháp về đào tạo

- Tiếp tục mở rộng hợp lý quy mô đào tạo đại học, đa dạng hoá các loại hình đào tạo trên cơ sở phù hợp với yêu cầu xã hội, điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, ngành nghề đào

tạo.

- Duy trì chỉ tiêu tuyển quy mô bình quân hàng năm 120-150 sinh viên;
- Nghiên cứu nhu cầu xã hội mở ngành và các chuyên ngành có nhu cầu cao như ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản trên cơ sở phù hợp với năng lực và điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất.
- Đổi mới nội dung chương trình đào tạo theo hướng kết hợp, hợp lý giữa đào tạo tri thức nghề nghiệp với kỹ năng thực hành, năng lực sáng tạo. Từng bước tiếp cận chương trình đào tạo tiên tiến của thế giới, khu vực phù hợp với điều kiện của Việt Nam.
- Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học, ứng dụng các phương tiện hiện đại làm bước đột phá nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.
- Xây dựng ngành Ngôn ngữ Anh trở thành ngành mũi nhọn trong đào tạo. Xem xét liên kết đào tạo đồng cấp bằng với các trường đại học nước ngoài theo mô hình liên kết quốc tế như một số trường tại địa bàn thành phố Hà Nội.
- Đổi mới công tác tổ chức, biên soạn, nghiệm thu giáo trình nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo tính khoa học, cập nhật và chính xác. Nội dung giáo trình bài giảng cần đổi mới theo hướng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người học đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội đặt ra của đất nước, của khu vực.
- Cải tiến và đa dạng hoá hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên đảm bảo khách quan, chính xác. Từng bước xây dựng và thống nhất quản lý ngân hàng đề thi ở tất cả các học phần.
- Chuyên nghiệp hoá các hoạt động truyền thông, tư vấn tuyển sinh, marketing để giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, các sản phẩm đào tạo và nghiên cứu của Bộ môn Ngoại ngữ với các tổ chức, cá nhân để tìm kiếm các đơn “đặt hàng” (đào tạo, nghiên cứu...), tài trợ (học bổng, tài chính...) và thu hút những sinh viên giỏi, cán bộ lãnh đạo, quản lý trong và ngoài nước đến học tập, nghiên cứu tại trường.
- Gắn bó chặt chẽ công tác đào tạo của Bộ môn với nhu cầu xã hội và thị trường lao động, áp dụng cho các phương thức đào tạo phù hợp với thực tế phát triển của xã hội.
- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh để tiến tới Kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo.

2. Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ đến năm 2025

2.1. Mục tiêu chiến lược

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; gắn việc nghiên cứu khoa học với đòi hỏi thực tế của ngành Ngôn ngữ Anh, cũng như nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.
- Từng bước gia tăng số lượng công bố quốc tế và các đề tài cấp Bộ, cấp Nhà nước mỗi năm.
- Tiếp tục nâng cao trình độ và năng lực của đội ngũ giảng viên và đội ngũ phục vụ.

2.2. Các giải pháp thực hiện

Nhóm giải pháp 1: Mở rộng quy mô, lĩnh vực nghiên cứu; ưu tiên các hướng nghiên cứu chiến lược, thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh chuyên về đào tạo ngôn ngữ, dịch thuật, phương pháp giảng dạy tiếng Anh cũng như nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo AI trong giáo dục ngoại ngữ.

Nhóm giải pháp 2: Nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu khoa học; phát triển nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học; hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học; đầu tư có chọn lọc cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học có thể ứng dụng vào thực tiễn; cập nhật kết quả nghiên cứu khoa học vào chương trình đào tạo (dưới dạng chuyên đề/học phần tự chọn/bổ sung vào chương trình học phần), Tổ chức định kỳ các hội thảo khoa học, seminars cấp Bộ môn về giảng dạy và nghiên cứu ngôn ngữ Anh.

Nhóm giải pháp 3: Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, khuyến khích sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tham gia nghiên cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

3. Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển đội ngũ đến năm 2025

3.1. Mục tiêu chiến lược

- Qui hoạch phát triển đội ngũ cán bộ viên chức đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đủ phẩm chất và năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công cuộc đổi mới của ngành Giáo dục và Đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhân lực kỹ thuật cho công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
- Đến năm 2025 có 100% cán bộ, giảng viên đạt trình độ trên đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) phù hợp với CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh, có trình độ ngoại ngữ và tin học có thể làm việc trực tiếp với các đại học của khu vực và thế giới.

3.2. Kế hoạch phát triển đội ngũ

Cơ cấu trình độ cán bộ, giảng viên đến năm 2025 như sau:

TT	Cơ cấu	Năm 2020	Năm 2025
1	<i>Cán bộ, giảng viên (1)</i>	25	38
-	CBGD trình độ GS, PGS	0	01
-	CBGD trình độ Tiến sĩ	01	03
-	CBGD trình độ Thạc sĩ	17	34
-	CBGD trình độ Đại học	07	0
2	<i>Cán bộ phục vụ (2)</i>	01	02
	Cộng (1 + 2)	26	40

3.3. Giải pháp phát triển đội ngũ

- Phát triển về số lượng: Phát triển về số lượng là đảm bảo đủ số lượng giảng viên đạt chuẩn về trình độ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của Bộ môn. Để thực hiện được điều này cần phải làm tốt các nhiệm vụ cụ thể sau:

- (1) Tuyển chọn sinh viên tốt nghiệp loại giỏi của trường và một số trường trọng điểm quốc gia cử đi đào tạo sau đại học về làm giảng viên;
- (2) Ưu tiên tuyển chọn Tiến sĩ và các Thạc sĩ tốt nghiệp ở nước ngoài.
- (3) Ký kết hợp đồng giảng dạy, nghiên cứu khoa học hợp tác với các nhà khoa học trong nước và quốc tế và GS, PGS, TS đã nghỉ hưu.

- Phát triển về chất lượng: Để phát triển chất lượng đội ngũ giảng viên, Bộ môn cần tiến hành:

- + Đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng thường xuyên hoặc định kỳ để đảm bảo cho giảng viên có đủ năng lực chuyên môn, cập nhật được kiến thức mới;
- + Sử dụng đúng người, đúng việc để phát huy năng lực chuyên môn của giảng viên;
- + Thực hiện đánh giá, sàng lọc, đưa ra khỏi đội ngũ giảng viên những người không có đủ năng lực thực hiện chức năng của giảng viên hoặc chỉ ra những tiêu chuẩn, tiêu chí chưa đạt để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng và thúc đẩy họ tự học, tự đào tạo nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Phát triển về cơ cấu: Cơ cấu đội ngũ giảng viên bao gồm tỷ lệ đạt chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng (chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học ...); tỷ lệ về ngành nghề đào tạo; tỷ lệ giới tính; tỷ lệ theo độ tuổi để đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Phát triển về cơ cấu đội ngũ giảng viên cần bám sát mục tiêu chiến lược phát triển của Bộ môn và nhà trường, chiến lược phát triển của ngành, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của đất nước trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

- + Huy động và khai thác mọi nguồn lực để đội ngũ viên chức có điều kiện học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học.
- + Mở lớp và liên kết với các trường, học viện đào tạo bồi dưỡng tại chỗ (Tin học, quản lý giáo dục, quản lý Nhà nước. v. v.).
- + Tranh thủ sự hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học để đào tạo bồi dưỡng cán bộ.
- + Xây dựng mới cơ chế, chính sách để thu hút và khuyến khích nhân tài.

Trưởng bộ môn



ThS. Đặng Đức Chính